

KẾ HOẠCH
ÔN TẬP, KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 về việc Quy định đánh giá học sinh tiểu học của Bộ trưởng Bộ GDĐT theo chương trình GDPT-2018;

Căn cứ Quyết định 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đính chính Phụ lục 1, Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Căn Kế hoạch số 114/KH-PGDĐT ngày 07/9/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo Hà Đông về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025; Căn Kế hoạch số 170/KH-THLHP ngày 08/9/2024 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025;

Căn cứ tình hình thực tế, bộ phận chuyên môn trường Tiểu học Lê Hồng Phong xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện kiểm tra cuối học kì II năm học 2024 - 2025 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức ôn tập, củng cố, hệ thống lại kiến thức đã học để học sinh thực hiện tốt bài kiểm tra định kì cuối học kì II.
- Kiểm tra cuối năm giúp xác định học sinh đã tiếp thu kiến thức, kỹ năng sau một năm học.
- Qua đó, giáo viên có căn cứ để đánh giá học lực, năng lực và phẩm chất theo chuẩn đầu ra của chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Giúp nhà trường, giáo viên nhận diện những điểm mạnh, điểm yếu trong quá trình học tập của học sinh. Từ đó có thể điều chỉnh phương pháp giảng dạy, hỗ trợ cá nhân hóa học tập cho phù hợp với học sinh.
- Giáo viên, cán bộ quản lý rà soát, điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học cho phù hợp, định hướng cho giáo viên có kế hoạch phù đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.
- Là cơ sở để làm thống kê báo cáo kết quả giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo học sinh được học và ôn tập cuối kì 2 đầy đủ trước khi tham dự kiểm tra; nội dung ra đề kiểm tra phù hợp với nội dung chương trình dạy học. Tổ chức kiểm tra nghiêm túc nhưng nhẹ nhàng, thân thiện, đúng quy chế, đánh giá chính xác khách quan đảm bảo chất lượng thật, đánh giá chính xác kết quả dạy và học của nhà trường bằng hình thức coi, chấm chéo lớp, chéo khối;

- Làm tốt công tác tuyên truyền thực hiện việc đánh giá định kì kết quả học tập của học sinh đến phụ huynh.

- Kiểm tra các môn được đánh giá bằng điểm số và các môn được đánh giá bằng nhận xét. Cụ thể:

+ Kiểm tra kiến thức 2 môn Toán – Tiếng Việt từ lớp 1 đến lớp 5.

+ Kiểm tra kiến thức môn Công nghệ lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo quy định. *(Kết hợp đánh giá qua sản phẩm học sinh thực hành)*

+ Kiểm tra các môn Khoa học, Lịch sử & Địa lí lớp 4+5; Tiếng Anh và Tin học lớp 3, 4, 5.

+ Đánh giá cuối năm các môn bằng nhận xét: Âm nhạc, mỹ thuật, GDTC, HĐTN, đạo đức, TN&XH, ...

- Nội dung kiến thức: Kiểm tra những kiến thức học sinh đã được học, đảm bảo theo đúng chuẩn kiến thức kỹ năng và có sự phân hóa đối tượng học sinh.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Thời gian ôn tập: Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn lên kế hoạch ôn tập cuối HK2 từ tuần học 29 đến thời điểm học sinh được kiểm tra.

2. Nội dung ôn tập và kiểm tra:

- Giáo viên vừa dạy vừa ôn tập cho học sinh trong các tiết học.

+ Ôn tập kiến thức cơ bản, cốt lõi và sát với thực tế học hàng ngày của học sinh.

+ Xây dựng đề cương các môn học.

+ Hướng dẫn HS cách làm bài kiểm tra.

+ GV nhận xét và sửa lỗi chi tiết bài làm của HS sau mỗi bài kiểm tra.

a) Các môn kiểm tra bằng điểm số

TT	Môn học	Khối áp dụng	Hình thức kiểm tra	Ghi chú
1	Tiếng Việt	1 → 5	Viết + Đọc (trắc nghiệm và tự luận)	
2	Toán	1 → 5	Trắc nghiệm + Tự luận	
3	Tiếng Anh	3 → 5	Viết – Nghe – Nói	
4	Khoa học	4, 5	Trắc nghiệm + Tự luận	
5	Lịch sử – Địa lí	4, 5	Trắc nghiệm + Tự luận	
6	Công nghệ	3 → 5	Thực hành + SP học tập	Theo đúng CT GDPT 2018

TT	Môn học	Khối áp dụng	Hình thức kiểm tra	Ghi chú
7	Âm nhạc, Mĩ thuật	1 → 5	Thực hành	
8	Tin học	3 → 5	Lý thuyết + Thực hành	Kiểm tra tại phòng máy và lớp học (theo điều kiện của nhà trường)

b) Các môn đánh giá bằng nhận xét (Đạo đức, TN-XH, GDTC, HĐTN):

- GVCN và GVBM căn cứ vào đánh giá thường xuyên hàng tháng, theo chiều tiến bộ của học sinh và quy định của TT 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 để đánh giá định kì cuối HK2 cho học sinh.

3. Tổ chức kiểm tra:

a) Nội dung kiểm tra

- Thực hiện kiểm tra theo quy định tại Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT về Quy định đánh giá học sinh tiểu học theo CTGDPT 2018. Đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan, không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh; Đánh giá toàn diện học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng và một số biểu hiện năng lực, phẩm chất của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học; Đánh giá thường xuyên bằng nhận xét, đánh giá định kì bằng điểm số kết hợp với nhận xét; kết hợp đánh giá của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, trong đó đánh giá của giáo viên là quan trọng nhất.

b) Đề kiểm tra:

- Đề KTĐK được thiết kế theo 3 mức độ phù hợp chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức quy định tại **TT 27/2020 ngày 4/9/2020 của Bộ Giáo dục Đào tạo về việc Ban hành Quy định đánh giá học sinh Tiểu học**

Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập.

Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự.

Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

- Cấu trúc đề: Trắc nghiệm và tự luận.

c) Hình thức kiểm tra:

- Kiểm tra trực tiếp tại phòng học của các lớp, môn Tin học kết hợp kiểm tra thực hành tại phòng máy.

d) Số HS tham gia kiểm tra (đến thời điểm hiện tại):

Khối	TS Lớp	Tổng số HS	Số HS tham gia KT	Số HS không tham gia KT
1	5	207	207	0
2	5	245	245	0
3	5	219	219	0
4	5	247	247	0
5	6	234	234	0
Tổng	26	1152	1152	0

e) Lịch kiểm tra theo dự kiến:

Ngày	Môn	Lớp	Thời gian	Ghi chú
Tuần 33	Công nghệ	3,4,5	Tuần 33	GVCN thu sản phẩm chấm
Tuần 33 Thứ Ba (07/5/2025)	Tiếng Anh	3,4,5	07/5/2025	Coi chéo (4->3, 5->4, 3->5)
Tuần 33 Thứ Năm (09/5/2025)	Tin học	3,4,5	09/5/2025	Coi chéo (4->3, 5->4, 3->5)
Tuần 34 Thứ Năm (16/5/2025)	Tiếng Việt,	1,2,3,4,5	8h00 – 9h10	Coi chéo khối
	Toán		9h30 – 10h10	Coi chéo khối
Tuần 35 (20/5/2025)	Khoa học	4,5	8h – 8h35	Coi chéo khối
	Lịch sử & Địa lí		8h40 – 9h15	Coi chéo khối

- Lưu ý: Lịch kiểm tra có thể thay đổi theo tình hình thực tế.

g) Phân công ra đề kiểm tra, coi và chấm: (Có bảng phân công kèm theo)**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN****1. Ban giám hiệu:****a) Hiệu trưởng:**

- Duyệt kế hoạch kiểm tra định kì cuối học kỳ II năm học 2024 – 2025.

b) Phó hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch ôn tập, KTĐK cuối học kỳ II năm học 2024 - 2025 thông báo tới tổ chuyên môn, giáo viên của nhà trường để thực hiện; duyệt đề và bảo mật đề KTĐK theo quy định.

- Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn thực hiện ôn tập, thực hiện kiểm tra cuối học kỳ II cho học sinh.

- Phân công tổng hợp kết quả KTĐK cuối học kỳ II, hoàn thành báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025.

2. Tổ trưởng chuyên môn (TTCM):

- Xây dựng kế hoạch ôn tập, củng cố kiến thức cho học sinh.

- Cùng với tổ chuyên môn, xây dựng đề KTĐK.
- Cập nhật, triển khai kịp thời các chỉ đạo từ Ban giám hiệu.
- Thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo.

3. Giáo viên

- Nghiêm túc thực hiện các yêu cầu, sự phân công của Ban giám hiệu, TTCM.
- Phổ biến quy định KTĐK tới học sinh và phụ huynh.
- Thực hiện đúng các quy định về coi, chấm bài KTĐK theo qui định của nhà trường.
- Cập nhật đầy đủ, chính xác điểm và nhận xét đánh giá học sinh trên CSDL ngành đúng thời gian quy định. Thực hiện chính xác, đúng hạn báo cáo thống kê kết quả KTĐK cuối kỳ II theo mẫu của trường và phòng Giáo dục.
- Thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo.

4. Học sinh

- Ôn tập kiến thức, kỹ năng trọng tâm đã được học;
- Tự giác, chủ động ôn tập kiến thức, kỹ năng trọng tâm đã được học;
- Chủ động chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ, tự giác học ở nhà theo kế hoạch ôn tập của giáo viên;
- Thể hiện tinh thần trách nhiệm, thực hiện nghiêm túc nội quy phòng kiểm tra.

5. Phụ huynh học sinh

- Chuẩn bị đầy đủ sách vở, đồ dùng học tập cho học sinh;
- Đôn đốc, kiểm tra con em ôn tập theo hướng dẫn của GVCN, chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết cho việc kiểm tra của học sinh;
- Thực hiện nghiêm túc các quy định trong kiểm tra định kỳ.

Trên đây là kế hoạch tổ chức kiểm tra định kỳ cuối kỳ II năm học 2024 - 2025 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong. Đề nghị các đồng chí CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nếu có thắc mắc, khó khăn liên hệ trực tiếp với các đ/c trong Ban giám hiệu để được giải đáp, tháo gỡ kịp thời. /.

Nơi nhận:

- BGH để chỉ đạo
- TTCM và GV (để t/h)
- Lưu: VT

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Tuyền

LỊCH PHÂN CÔNG KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II

Năm học 2024 – 2025

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-THLHP ngày 16 tháng 4 năm 2025 về ôn tập, KT cuối học kì 2 năm học 2024 – 2025)

Môn Toán và Tiếng Việt lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 - Ngày 15/5/2025:

TT	Lớp	Giáo viên coi	Giáo viên chấm	Ghi chú
1	1A1	Đặng Hoa Liên	Giáo viên khối 1 chấm tập trung	
2	1A2	Đỗ Thị Huyền		
3	1A3	Phạm Thu Thủy		
4	1A4	Vương Thị Mai Luyên		
5	1A5	Phạm Thị Liên		
6	2A1	Vũ Thị Nga	Giáo viên khối 2 chấm tập trung	
7	2A2	Hoàng Thị Bích Thủy		
8	2A3	Chu Thị Sáu		
9	2A4	Nguyễn Thị Thúy Hà		
10	2A5	Đoàn Thị Tuyến		
11	3A1	Nguyễn Thị Kiều Chinh	Giáo viên khối 3 chấm tập trung	
12	3A2	Mai Minh Khánh		
13	3A3	Trịnh Thị Minh Thuận		
14	3A4	Nguyễn Thị Thanh Xuân		
15	3A5	Nho Thị Hà		
16	4A1	Bùi Thị Mến	Giáo viên khối 4 chấm tập trung	
17	4A2	Đinh Thị Hồng Sim		
18	4A3	Hoàng Thị Hiền		
19	4A4	Ngô Thị Hoài		
20	4A5	Nguyễn Thị Thu Hằng		
21	5A1	Đinh Thị Hồng Thư	Giáo viên khối 5 chấm tập trung	
22	5A2	Dương Thị Hải		
23	5A3	Nguyễn Thị Thương Huyền		
24	5A4	Đỗ Thị Minh Khanh		
25	5A5	Đinh Thị Chiên		

- Phân công giáo viên giám sát như sau:

- + Tầng 1: Đ/c Lân (GV-Mĩ thuật), đ/c Linh (GV-GDTC)
- + Tầng 2: Đ/c Mạnh (GV-GDTC), đ/c Huân (GV-Âm nhạc)
- + Tầng 3: Đ/c Bách (GV-Mĩ thuật), đ/c Thủy (GV-GDTC)